

Số: 35/QĐ-THPTGVA

Gia Viễn, ngày 19 tháng 09 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố công khai cắt giảm tiết kiệm 5% chi thường
xuyên ngân sách đã giao dự toán năm 2024**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT GIA VIỄN A

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 648/QĐ-SGDĐT, ngày 06/09/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc cắt giảm tiết kiệm 5% chi thường xuyên ngân sách đã giao dự toán năm 2024

Theo đề nghị của Kế toán trường THPT Gia Viễn A.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu cắt giảm, tiết kiệm 5% chi thường xuyên ngân sách đã giao dự toán năm 2024 (chi tiết theo biểu đính kèm)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Kế toán nhà trường, các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Website trường THPT Gia Viễn A;
- Sở GD&ĐT Ninh Bình;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu Văn phòng.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thành Dương

Đơn vị: Trường THPT Gia Viễn A

Chương: 422G

Biểu số 2

(Lần 3)



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 35/QĐ-GVA ngày 19/09/2024 của Trường THPT Gia Viễn A)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí: Không có	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	155.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	155.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thường xuyên không giao quyền tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	155.000
2.1	Kinh phí thường xuyên	105.000
2.2	Kinh phí không thường xuyên	50.000
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	

(Kèm theo Quyết định số 648/QĐ-SGDĐT ngày 06/09/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình)